

Số: 138 /2026/QĐ-CTUBND

Đà Nẵng, ngày 25 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Quy định về thẩm quyền và cách thức xác định hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính, hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có tính chất phức tạp, phạm vi rộng, ảnh hưởng quyền và lợi ích hợp pháp của nhiều cá nhân, tổ chức trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 67/2020/QH14 và Luật số 88/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 68/2025/NĐ-CP và Nghị định số 190/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 19/2017/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị quyết số 60/2026/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng quy định nội dung chi, mức chi đảm bảo cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn thành phố Đà Nẵng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 4298/TTr-STP ngày 24/8/2026;

Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định Quy định về thẩm quyền và cách thức xác định hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính, hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có tính chất phức tạp, phạm vi rộng, ảnh hưởng quyền và lợi ích hợp pháp của nhiều cá nhân, tổ chức trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định về thẩm quyền và cách thức xác định hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính, hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính

có tính chất phức tạp, phạm vi rộng, ảnh hưởng quyền và lợi ích hợp pháp của nhiều cá nhân, tổ chức (sau đây gọi chung là hồ sơ có nội dung phức tạp) để thực hiện nội dung chỉ hỗ trợ cho cán bộ, công chức làm công tác kiểm tra, đánh giá các văn bản, tài liệu trong hồ sơ có nội dung phức tạp theo quy định tại Nghị quyết số 60/2026/NQ-HĐND của HĐND thành phố Đà Nẵng quy định nội dung chi, mức chi đảm bảo cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố; Ủy ban nhân dân cấp xã; các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan đến xác định hồ sơ có nội dung phức tạp trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Điều 3. Cách thức xác định hồ sơ có nội dung phức tạp

Hồ sơ có nội dung phức tạp khi thuộc một trong các trường hợp sau đây:

1. Hồ sơ vụ việc có nhiều tình tiết cần phải xác minh, thu thập tài liệu, chứng cứ hoặc cần phải xác định giá trị tang vật, phương tiện, giám định, kiểm nghiệm, kiểm định, xét nghiệm theo quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính để làm rõ tình tiết của vụ việc.

2. Hồ sơ vụ việc thuộc trường hợp giải trình theo quy định tại Điều 61 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 30 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2020).

3. Hồ sơ vụ việc mà đối tượng vi phạm là cá nhân, tổ chức nước ngoài.

4. Hồ sơ vụ việc có phạm vi rộng, liên quan đến từ 02 ngành, lĩnh vực hoặc từ 02 địa bàn quản lý hành chính trở lên.

5. Hồ sơ vụ việc có các văn bản, tài liệu mâu thuẫn với nhau; có ý kiến khác nhau giữa các ngành, các cấp, các địa phương mà cần phải có thời gian kiểm tra, xác minh hoặc tham khảo ý kiến của cơ quan chuyên môn.

6. Hồ sơ vụ việc do nhiều cá nhân, tổ chức thực hiện một hoặc nhiều hành vi vi phạm; việc xử phạt vi phạm hành chính, áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả, các biện pháp ngăn chặn và bảo đảm xử lý vi phạm hành chính ảnh hưởng đến nhiều cá nhân, tổ chức có liên quan.

Điều 4. Thẩm quyền xác định hồ sơ có nội dung phức tạp

1. Thủ trưởng cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp xã) có thẩm quyền xác định hồ sơ có nội dung phức tạp do người có thẩm quyền tại cơ quan, đơn vị, địa phương ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính theo thẩm quyền hoặc chuyển hồ sơ đề nghị cấp có thẩm quyền ban hành quyết định.

2. Giám đốc Sở Tư pháp xác định hồ sơ có nội dung phức tạp trong các trường hợp sau:

a) Hồ sơ thuộc thẩm quyền xử phạt của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố khi được Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố giao Sở Tư pháp nghiên cứu, tham gia ý kiến.

b) Hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính do Thủ trưởng cơ quan của người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã đề nghị Sở Tư pháp nghiên cứu, cho ý kiến đối với hồ sơ có nội dung phức tạp.

3. Người làm công tác kiểm tra, đánh giá các văn bản, tài liệu trong hồ sơ có nội dung phức tạp đề nghị người có thẩm quyền quy định tại khoản 1, 2 Điều này xác nhận để làm cơ sở thanh toán cho việc chi hỗ trợ theo quy định tại Nghị quyết số 60/2026/NQ-HĐND của HĐND thành phố Đà Nẵng quy định nội dung chi, mức chi đảm bảo cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Điều 5. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố và Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao.

Trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, xử lý theo quy định.

2. Sở Tư pháp có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện Quyết định này; tổng hợp khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định.

Điều 6. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 05 tháng 10 năm 2026.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc Sở Tư pháp; Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / nguyễn

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- Cục KTVB và TCTHPL - Bộ Tư pháp;
- Cục PLHS-HC&XLVPHC - Bộ Tư pháp;
- Đoàn đại biểu Quốc hội thành phố;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND, UBND, UB MTTQ TP;
- Các sở, ban, ngành thành phố;
- HĐND, UBND phường, xã, đặc khu;
- Công báo TP, Cổng TTĐT TP;
- Lưu: VT, NC, STP.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phan Thái Bình